TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2025/HS-ST
Ngày: 04-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Tâm.

2. Ông Đặng Minh Lý.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quyết - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai H - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Fồng A T, sinh ngày 23 tháng 12 năm 1976 tại tỉnh Đồng Nai. Căn cước công dân: 075076010760; nơi cư trú: Số C, ấp B, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Fồng Học K (chết) và bà Văn Thành G (chết); bị cáo đã ly hôn vợ, bị cáo có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19 tháng 11 năm 1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Giả mạo giấy chứng nhận, tài liệu của cơ quan nhà nước và của tổ chức chính trị xã hội" được quy định tại khoản 2 Điều 211 của Bộ luật Hình sự năm 1985 sửa đổi, sổ sung theo Bản án số 412/HSST ngày 19 tháng 11 năm 1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai và theo Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số 400/HS-PT ngày 18 tháng 3 năm 2000 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; bị bắt, tạm giữ từ ngày 30 tháng 9 năm 2024 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1990; nơi cư trú: Ấp D, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Võ Minh H2, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 30 tháng 9 năm 2024, trong lúc lực lượng Công an phường P, thành phố T tiến hành kiểm tra hành chính (theo Kế hoạch số 450/KH-CATP-QLHC ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương) tại Hotel Valentine's, địa chỉ: Số C, đường P, khu phố E, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Fồng A T đang ngủ trong phòng số A, bên cạnh chỗ T nằm ngủ có 02 gói nylon miệng hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 gói nylon miệng hàn kín, bên trong chứa chất màu trắng. Quá trình làm việc, T khai nhận 03 gói nylon miệng hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng và chất màu trắng đều là ma túy các loại Methamphetamine và Heroine T1 tàng trữ để sử dụng nên lực lượng Công an phường P đã tiến hành lập Biên bản bắt người trong trường hợp phạm tội quả tang đối với Fồng A về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Số vật chứng thu giữ, gồm:

- 02 gói nylon miệng hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng (được niêm phong theo quy định);

- 01 gói nylon miệng hàn kín bên trong chứa chất màu trắng (được niêm phong theo quy định);

- 01 xe mô tô nhãn hiệu GPX, số loại Legend, màu vàng đen, biển số 72A1-009.10, số máy 163FML2F00018276, số khung MLTSYA409kb018276.

Cùng ngày 30 tháng 9 năm 2024, Công an phường P đã chuyển hồ sơ vụ việc, đối tượng Fồng A cùng số vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T để tiếp nhận, giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Fồng A T khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 27 tháng 9 năm 2024, trong lúc Tày đang ở khu vực phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương, T nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng nên T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu GPX, loại Legend, màu vàng-đen, biển số 72A1-009.10 đi từ phường L, thành phố T đến phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương để tìm đối tượng nam (hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 02 gói nylon miệng hàn kín, bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá (loại Methamphetamine) với số tiền 400.000 đồng và 01 gói nylon miệng hàn kín, bên trong chứa chất màu trắng là ma túy (loại Heroine) với số tiền 300.000 đồng. Tiếp đó, T cất số ma túy vừa mua được vào trong túi sách màu nâu T đang đeo trên người rồi điều khiển xe mô tô, biển số 72A1-009.10 đi đến Hotel Valentine's, địa chỉ tại số C, đường P, khu phố E, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương thuê phòng số 12 để ở. Đến khoảng 15 giờ 40 phút ngày 30 tháng 9 năm 2024, Công an phường P tiến hành kiểm tra hành chính thì phát hiện và bắt quả tang T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu trên.

Căn cứ Bản kết luận giám định số 4618/KL-KTHS (MT) ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận:

Một bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Fồng A T; chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Võ Minh H2, chữ ký cán bộ niêm phong Lê Đình V và dấu đỏ của Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương. Bên trong bì thư, gồm:

- 02 gói nylon miệng hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,7765 gam (M1). Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,4525 gam;

- 01 gói nylon miệng hàn kín bên trong chứa chất màu trắng là ma túy, loại Heroin, khối lượng 3,0466 gam (M2). Khối lượng hoàn lại sau giám định là 2,8761 gam;

Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đối với đối tượng nam đã bán ma túy cho Fồng A T, quá trình điều tra T khai nhận không biết nhân thân, lai lịch của người nam này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T sẽ tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ và xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu GPX, liệu Legend, màu vàng-đen, biển số 72A1-009.10 quá trình điều tra, xác định: Xe mô tô trên do ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1990, cư trú tại ấp D, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Quá trình làm việc, ông H1 khai nhận đã bán chiếc xe mô tô trên cho Fồng A T; khi bán ông H1 không làm giấy tờ mua bán và sang tên theo quy định. Ngày 10 tháng 01 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKSTDM ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đã truy tố bị cáo Fồng A T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo F A T từ 3 năm đến 03 năm 06 tháng tù; về vật chứng của vụ án:

+ Đối với 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 4618/PC09 có chữ ký của Fồng A (người chứng kiến), Nguyễn Thành T2 (bên nhận mẫu); hình dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương và dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh B. Theo Kết luận giám định 4618/KL-KTHS(MT) ngày 07/10/2024 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 30/9/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B thì bên trong có: mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine,

có khối lượng sau giám định: 0,4525 gam; mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng sau giám định: 2,8761 gam là tang vật của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu GPX, số loại Legend, màu vàng đen, xe bị trầy nhiều, số máy 163FML2F00018276, số khung MLTSYA409kb018276, biển số 72A1-009.10 (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động), đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt đã đề nghị.

Bị cáo Fồng A T nói lời sau cùng: Bị cáo thấy việc làm của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo để được sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Fồng A T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản ghi lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định cùng những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Vào lúc khoảng 15 giờ 40 phút ngày 30 tháng 9 năm 2024, ở Hotel Valentine's địa chỉ tại số C, đường P, khu phố E, phường P, Thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Fồng A T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,7765 gam ma túy loại Methamphetamine và 3,0466 gam ma túy loại Heroine để sử dụng thì bị lực lượng Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương kiểm tra hành chính, phát hiện và bắt quả tang. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Fồng A T để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của bị cáo là là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện; bị cáo phạm tội với lỗi cố ý.

[4] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi một phần có sự tiếp tay của bị cáo. Bị cáo có nhân thân xấu, nay lại tiếp tục phạm tội mới nên lần phạm tội này cần xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Căn cứ vào nhân thân; đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội; tuy nhiên xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị có phần nghiêm khắc. Do đó, Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt đại diện Viện Kiểm sát đề nghị.

[8] Về vật chứng:

Đối với 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 4618/PC09 có chữ ký của Fồng A (người chứng kiến), Nguyễn Thành T2 (bên nhận mẫu); hình dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương và dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh B. Theo Kết luận giám định 4618/KL-KTHS(MT) ngày 07/10/2024 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 30/9/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B thì bên trong có: mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định: 0,4525 gam; mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng sau giám định: 2,8761 gam là tang vật của vụ án nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu GPX, số loại Legend, màu vàng đen, xe bị trầy nhiều, số máy 163FML2F00018276, số khung MLTSYA409kb018276, biển số 72A1-009.10 (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động) không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 260, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Fồng A T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Fồng A T 02 (hai) năm 9 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 9 năm 2024.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 4618/PC09 có chữ ký của Fồng A (người chứng kiến), Nguyễn Thành T2 (bên nhận mẫu); hình dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương và dấu tròn đỏ niêm phong của Phòng K1 Công an tỉnh B. Theo Kết luận giám định 4618/KL-KTHS(MT) ngày 07/10/2024 và Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại mẫu đối tượng giám định ngày 30/9/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh B thì bên trong có: mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng sau giám định: 0,4525 gam; mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroin, có khối lượng sau giám định: 2,8761 gam.

- Trả lại cho bị cáo Fồng A 01 (một) xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu GPX, số loại Legend, màu vàng đen, xe bị trầy nhiều, số máy 163FML2F00018276, số khung MLTSYA409kb018276, biển số 72A1-009.10 (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động).

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 060.25 ngày 13 tháng 01 năm 2025 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Fồng A T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Phân trại tạm giam khu vực Thủ Dầu Một thuộc Trại Tạm giam Công an tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VP.

Nguyễn Thị Thúy Hằng